

Phụ lục số XXVIII
MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
(ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính)

**Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ
Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **122/2025/TB-VCAM**

TP. Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng **03** năm 2025

THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt như sau:

(Nội dung gạch ngang là bỏ đi, nội dung in đậm là điều chỉnh)

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Khoản mục, điều của Điều lệ hiện tại	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Toàn bộ văn bản: Ngân hàng giám sát: - Tên bằng tiếng Việt: NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA - Tên bằng tiếng Anh: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Nam Ky Khoi Nghia Branch - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619-079, đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004, (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.	Toàn bộ văn bản Ngân hàng giám sát: - Tên bằng tiếng Việt: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM - Tên bằng tiếng Anh: Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam Giấy phép thành lập và hoạt động số: 138/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 23/05/2008 (và các bản sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm). Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100112437 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008 (và các bản sửa	Cập nhật thông tin của Ngân hàng Giám sát – Lưu ký mới (Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa) trong Điều lệ Quỹ VCAMFI sau khi Quỹ VCAMFI đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy điều

	- Giấy chứng nhận hoạt động lưu ký số: 106/QĐ - UBCK do UBCKNN cấp ngày 14 tháng 05 năm 2003. - Địa chỉ trụ sở chính: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam - Điện thoại: (84-28) 3821 8812 - Fax: (84-28) 3914 4714	đổi, bổ sung vào từng thời điểm). — Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số — 14/GPHDLK — do UBCKNN — cấp — ngày 02/05/2003; Giấy chứng nhận thành viên lưu ký số 18/GCNTVLK do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp ngày 07/07/2006. - Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - Điện thoại: (84-24) 3934 3137 - Fax: (84-24) 3934 9527 — Website: https://www.vietcombank.com.vn	chính Giấy đăng ký thành lập quỹ về việc thay đổi Ngân hàng Giám sát - Lưu ký.
2	Điều 60. Các chi phí do Quỹ trả 2. Giá dịch vụ lưu ký Giá dịch vụ lưu ký là 0,05% (không phải không năm phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ. Giá dịch vụ lưu ký được tính (trích lập) vào các Ngày định giá thực hiện trong tháng và trả cho Ngân hàng giám sát hoặc ngân hàng lưu ký hàng tháng trong vòng mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày cuối tháng để thực hiện các dịch vụ giám sát và lưu ký cho Quỹ. Mức giá dịch vụ lưu ký tối thiểu là: 15.000.000 (mười lăm triệu) Đồng Việt Nam/quỹ/tháng (chưa bao gồm VAT). Giá dịch vụ lưu ký được tính theo công thức như sau: - Giá dịch vụ lưu ký =	Điều 60. Các chi phí do Quỹ trả 2. Giá dịch vụ lưu ký Giá dịch vụ lưu ký là 0,06% (không phải sáu phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ. Giá dịch vụ lưu ký được tính (trích lập) vào các Ngày định giá thực hiện trong tháng và trả cho Ngân hàng giám sát hoặc ngân hàng lưu ký hàng tháng trong vòng mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày cuối tháng để thực hiện các dịch vụ giám sát và lưu ký cho Quỹ. Mức giá dịch vụ lưu ký tối thiểu là: 15.000.000 (mười lăm triệu) Đồng Việt Nam/quỹ/tháng. Giá dịch vụ lưu ký được tính theo công thức như sau: - Giá dịch vụ lưu ký = 0,06% * Giá trị tài sản ròng tại	

11
CÔNG
CỐ P
N LÝ Q
HỨNG
BẢN
PHỐ

0,05% * Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366) Trong trường hợp Quỹ hoạt động không tròn tháng do ngày ban hành Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, Giấy phép thành lập và hoạt động của Quỹ có hiệu lực không phải vào ngày dương lịch đầu tiên của tháng, công thức tính Giá dịch vụ lưu ký sẽ được thực hiện như quy định tại Bản cáo bạch. 3. Giá dịch vụ quản trị và giám sát Giá dịch vụ quản trị và giám sát quỹ là 0,05% (không phải không năm phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ. Giá dịch vụ quản trị và giám sát được tính (trích lập) vào các Ngày định giá thực hiện trong tháng và trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ hàng tháng trong vòng mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày cuối tháng để thực hiện dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ. - Giá dịch vụ quản trị quỹ = $0,03\% * \text{Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá} * \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}$. Mức phí tối thiểu là 15.000.000 (mười lăm triệu) Đồng Việt Nam/quỹ/tháng (chưa bao gồm VAT). - Giá dịch vụ giám sát quỹ = $0,02\% * \text{Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá} * \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}$.	Ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366) Trong trường hợp Quỹ hoạt động không tròn tháng do ngày ban hành Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, Giấy phép thành lập và hoạt động của Quỹ có hiệu lực không phải vào ngày dương lịch đầu tiên của tháng, công thức tính Giá dịch vụ lưu ký sẽ được thực hiện như quy định tại Bản cáo bạch. 3. Giá dịch vụ quản trị và giám sát Giá dịch vụ quản trị và giám sát quỹ là 0,05% (không phải năm phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ. Giá dịch vụ quản trị và giám sát được tính (trích lập) vào các Ngày định giá thực hiện trong tháng và trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ hàng tháng trong vòng mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày cuối tháng để thực hiện dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ. - Giá dịch vụ quản trị quỹ = $0,03\% * \text{Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá} * \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}$. Mức phí tối thiểu là 15.000.000 (mười lăm triệu) Đồng Việt Nam/quỹ/tháng. - Giá dịch vụ giám sát quỹ = $0,02\% * \text{Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá} * \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}$.
---	--

	Mức phí tối thiểu là: 5.000.000 (năm triệu) Đồng Việt Nam/quỹ/tháng (chưa bao gồm VAT). Ghi chú: đối với giá dịch vụ lưu ký, quản trị và giám sát: Biểu phí/giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có) cho từng loại nghiệp vụ phải trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan. Trong trường hợp Quỹ hoạt động không tròn tháng do ngày ban hành Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, Giấy phép thành lập và hoạt động của Quỹ có hiệu lực không phải vào ngày dương lịch đầu tiên của tháng, công thức tính Giá dịch vụ quản trị và giám sát quỹ sẽ được thực hiện như quy định tại Bản cáo bạch.	Mức phí tối thiểu là: 7.000.000 (hảy—triệu) Đồng Việt Nam/quỹ/tháng). Ghi chú: đối với giá dịch vụ lưu ký, quản trị và giám sát: Biểu phí/giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có) cho từng loại nghiệp vụ phải trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan. Trong trường hợp Quỹ hoạt động không tròn tháng do ngày ban hành Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, Giấy phép thành lập và hoạt động của Quỹ có hiệu lực không phải vào ngày dương lịch đầu tiên của tháng, công thức tính Giá dịch vụ quản trị và giám sát quỹ sẽ được thực hiện như quy định tại Bản cáo bạch.	
3	PHỤ LỤC 4 PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ i. Giá trị tài sản: 6. Trái phiếu niêm yết Nguyên tắc định giá tài sản: - Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá hạch chỉ	PHỤ LỤC 4 PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ i. Giá trị tài sản: 6. Trái phiếu niêm yết Nguyên tắc định giá tài sản: - Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá là một	Sửa đổi Nguyên tắc định giá tài sản là Trái phiếu niêm yết.

có giao dịch với giá trái phiếu có biến động bất thường, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: + Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế.	trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: + Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế.	
---	--	--

Ngày bắt đầu có hiệu lực: khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng với nội dung thay đổi Ngân hàng Giám sát – Lưu ký của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt.

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

Hồ sơ kèm theo:

- Điều lệ Quỹ sửa đổi, bổ sung lần thứ V của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt

**Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ
Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt**

